

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-PT

Ngày 23/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Ông Nguyễn Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2020/TLPT-HS ngày 04/02/2020 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc C và Hoàng Văn M do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 08/12/2001, tại thị xã Ch, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Ch, tỉnh Hải Dương); ĐKKH và nơi cư trú: KDC TrI, phường Đ, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Qu và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo T: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 (là mẹ đẻ của bị cáo). Địa chỉ: KDC TrI, phường Đ, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T : Ông Nguyễn Trọng Ph - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. Nguyễn Quốc C, sinh năm 1997, tại thị xã Ch, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Ch, tỉnh Hải Dương); ĐKKH và nơi cư trú: KDC T1, phường A,

thành phố Ch, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị V; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Hoàng Văn M, sinh năm 1999, tại thị xã Ch, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Ch, tỉnh Hải Dương); ĐKKH và nơi cư trú: KDC S, phường Ch1, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Trần Thị L1; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 8 tháng 6 năm 2019, tại quán cafe Không Tên tại số 75, đường Ngh, khu dân cư Th 2, phường Đ, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thanh T, Phùng Văn Th1, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Quốc C, Trương Mạnh D, Nguyễn Văn A1 đang ngồi uống nước thì T, Th1, Hoàng Văn M, Đ1, C nhìn thấy bộ bài tú lơ khơ trên bàn nên nảy sinh ý định đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “liêng”. D và A1 chỉ ngồi xem, không chơi cùng. T, Th1, Hoàng Văn M, Đ1, C thống nhất cách chơi: Trước khi chia bài, mỗi người bỏ ra số tiền 10.000đồng (gọi tiền góp gà), khi chơi mỗi người được chia 03 quân bài, sau khi nhận bài người chơi tùy ý “tố”, có thể bỏ và sẽ mất số tiền đặt gà và tố trước đó. Sau khi đã đặt cược xong thì tính điểm của 03 lá bài được chia để phân định thắng thua, ai có điểm cao nhất là người thắng ván đó và sẽ nhận được tiền của những người còn lại đã bỏ ra đặt “gà” và “tố”. Bài của ai có “sáp”(gồm ba cây bài giống nhau) thì những người chơi khác phải trả thêm cho người đó số tiền 100.000đồng; bài của ai có liêng đồng hoa (gồm ba cây bài liên tiếp liên nhau và cùng chất) thì những người chơi khác phải trả thêm cho người đó số tiền 70.000đồng, ai thắng sẽ được chia bài ở ván tiếp theo.

Khi T, Th1, Hoàng Văn M, Đ1, C đang ngồi đánh bạc thì Nguyễn Ngọc H đến quán cafe Không tên cùng D, A1 thấy bộ tú lơ khơ tại bàn bên cạnh nên cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, sát phạt nhau bằng tiền.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Phạm Tuấn M đến quán cafe Không tên, Tuấn M lên tầng 2 và tham gia đánh bạc cùng T, Th1, Hoàng Văn M, C, Đ1 bằng hình thức đánh liêng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Tuấn

M, T, Th1, Hoàng Văn M, C, Đ1 thống nhất không đánh “liêng” nữa mà chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh “ba cây”, sát phạt nhau bằng tiền. Cách thức chơi: Những người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 32 quân(bỏ các quân bài 10, J, Q, K) chia cho mỗi người chơi 3 lá bài, người chơi sẽ tính tổng điểm 3 lá bài để phân định thắng thua. Nếu người chơi có điểm cao hơn người cầm chương thì sẽ nhận lại số tiền đã đặt cược, bài của ai thấp hơn bài của người cầm chương thì người cầm chương sẽ được số tiền người đó bỏ ra đặt cược trong ván; quy định đặt cược thấp nhất 20.000đồng và không giới hạn tiền đặt cược; nếu bài của ai được 10 điểm thì người cầm chương phải trả cho người đó số tiền gấp đôi số tiền người đó đã đặt cược. Nếu người cầm chương được 10 điểm thì tất cả người chơi phải trả tiếp số tiền như đã bỏ ra đặt cược với người cầm chương trong ván bài đó. Ai được 10 điểm thì sẽ là người cầm chương ở ván bài tiếp theo. Nếu bài bằng điểm nhau thì tính thắng thua bằng cách so chất của các lá bài theo thứ tự từ cao đến thấp là rô, cơ, bích, tép. Các đối tượng T, Th1, Hoàng Văn M, C, Đ1, Phạm Tuấn M ngồi chơi đánh bạc đến khoảng 17 giờ cùng ngày do thua hết tiền nên Phạm Tuấn M về trước. Tại bàn bên cạnh, A1, D, H không đánh bạc nữa. A1 sử dụng 300.000đồng mượn bài của T đánh riêng với Đ1 3 ván, mỗi ván A1 và Đ1 đặt cược 50.000đồng. A1 thắng 2 ván và thua 1 ván nên lãi được 50.000đồng. T, Th1, Hoàng Văn M, C, Đ1 ngồi đánh bạc đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Ch bắt quả tang. Các đối tượng tự nguyện giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc tại bàn bạc của T, Th1, Hoàng Văn M, Đ1, C, A1 là 8.060.000đồng; tại bàn của D, H, A1 là 1.100.000đồng và 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Tại bàn thứ nhất: T có 500.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang T giao nộp số tiền 3.150.000đồng (T thắng bạc 2.650.000đồng). Th1 sử dụng 1.700.000đồng, đến khi bị bắt Th1 giao nộp 1.950.000đồng (Th1 thắng bạc 250.000đồng). Hoàng Văn M sử dụng số tiền 90.000đồng để đánh bạc và vay của C 500.000đồng, khi bị bắt M thua hết tiền; C sử dụng 500.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt C giao nộp 1.260.000đồng (C thắng bạc 760.000đồng); Đ1 sử dụng 2.000.000đồng để đánh bạc nhưng do thua bạc nên khi bị bắt Đ1 giao nộp 1.650.000đồng; Tuấn M sử dụng 150.000đồng để đánh bạc nhưng thua hết tiền nên bỏ về trước; A1 giao nộp số tiền 50.000đồng thắng của Đ1. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào đánh bạc là 8.060.000đồng.

Tại bàn thứ hai: D sử dụng số tiền 400.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt D giao nộp số tiền 800.000đồng (D thắng bạc 400.000đồng); H sử dụng số tiền 125.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt H thua hết tiền; A1 sử dụng số tiền 300.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt A1 giao nộp 300.000đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 1.100.000 đồng.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 108/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ch, tỉnh Hải Dương tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc C và Hoàng Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91, Điều 101 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Quốc C, Hoàng Văn M.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 7 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 8 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo: Nguyễn Quốc C, Hoàng Văn M mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo còn lại trong vụ án, quyết định về xử lý vật chứng, án phí HSST và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11/12/2019, bị cáo Nguyễn Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06/12/2019, bị cáo Nguyễn Quốc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Ngày 29/11/2019, bị cáo Hoàng Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Bị cáo T thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo M vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Về tội danh: Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc C và Hoàng Văn M về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn vì không có sự chuẩn bị, câu kết, tổ chức chặt chẽ giữa các bị cáo; số tiền các bị

cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 07 tháng tù, bị cáo Nguyễn Quốc C 09 tháng tù, bị cáo Hoàng Văn M 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm các bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo T thuộc hộ nghèo, ở độ tuổi mới lớn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo C nộp tiền phạt và án phí thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đối với bị cáo M, sau khi thực hiện hành vi phạm tội tại bản án này ngày 23/9/2019 bị cáo bị Công an thành phố Ch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên cần giữ nguyên án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Về án phí HSPT: Kháng cáo của bị cáo T, C được chấp nhận nên không phải chịu án phí HSPT; kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn M không được chấp nhận nên phải chịu án phí HSPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 8 tháng 6 năm 2019, tại quán cafe Không Tên, địa chỉ số 75, đường Ngh, khu dân cư Th 2, phường Đ, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thanh T, Phùng Văn Th1, Nguyễn Quốc C, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn Đ1, Phạm Tuấn M có hành vi sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng và đánh ba cây. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Phạm Tuấn M hết tiền nên về trước. Các đối tượng T, Thiện, C, Hoàng Văn M, Đ1 đánh bạc đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì bị lực lượng cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ch phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 8.060.000đồng. Với hành vi nêu trên các bị cáo T, C và Hoàng Văn M bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo không kháng cáo và VKS không kháng nghị về tội danh.

Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:

+ Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T tham gia đánh từ đầu cho đến khi bị bắt, bị cáo nhặt bộ bài và chia bài cho các bị cáo khác cùng chơi; bị cáo Nguyễn Quốc C khi tham gia đánh bạc cho bị cáo Hoàng Văn M vay tiền là thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo ở độ tuổi mới lớn nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc hộ cận nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo C tại cấp phúc thẩm xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là đã nộp tiền phạt và án phí thể hiện sự ăn năn hối cải. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và bị cáo C. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

+ Đối với bị cáo Hoàng Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo tham gia đánh từ đầu cho đến khi bị bắt, sau khi thực hiện hành vi phạm tội tại bản án này ngày 23/9/2019 bị cáo bị Công an thành phố Ch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên cần giữ nguyên án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo T, C được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo M không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn M, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo M; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T và Nguyễn Quốc C, sửa bản án sơ thẩm số 108/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

2. Điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc C.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn M.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo T, C và M.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Quốc C và Hoàng Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/4/2020.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/4/2020.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho UBND phường Đ, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc C cho UBND phường A, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh T và Nguyễn Quốc C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/4/2020./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Ch;
- Công an thành phố Ch;
- VKSND thành phố Ch;
- Chi cục THADS thành phố Ch;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Ch;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ; lưu TA.

**TM. Hội đồng xét xử phúc thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Trường